TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/QĐ-TA	*Đồ Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Phương

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Việt

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Phạm Văn Đ. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 31 tháng 8 năm 1994.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 7/12.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 27/2011/HSST ngày 26-12-2011 của Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn Đ 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Cướp tài sản.

Tiền sự: Không.

Con ông Phạm Văn N và bà Đinh Thị H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Phan Thị Phượng - Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn tham gia phiên họp: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên, có mặt.

NHẬN THẤY:

Tại phiên họp, người bị đề nghị Phạm Văn Đ vắng mặt, nhưng qua việc xem xét các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, được thẩm tra tại phiên họp, nhận thấy:

Phạm Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay vẫn nghiện, loại ma tuý thường sử dụng là "Methamphetamine". Ngày 11-12-2023, Đ đã đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với Uỷ ban nhân dân phường Hải Sơn, Đồ Sơn, Hải Phòng. Ngày 11-12-2023 Chủ tịch Uỷ ban nhân dân phường Hải Sơn có Quyết định cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thời gian cai nghiện: từ ngày 11-12-2023 đến ngày 11-06-2024. Cũng trong ngày 11-12-2023 Đ đã đăng ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện tự nguyện với Cơ sở cai nghiện ma tuý số 2 thời gian là 06 tháng kể từ ngày 11-12-2023 đến ngày 11-06-2024.

Ngày 02-01-2024, Công an phường Hải Sơn tiến hành kiểm tra đối với Phạm Văn Đ thì phát hiện Đ sử dụng ma túy và đã lập biên bản vi phạm. Qua khai nhận Đ cho biết bản thân vẫn đang sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) bằng hình thức hút, chu kỳ sử dụng là 02 ngày một lần. Lần sử dụng ma túy gần nhất là vào ngày 02-01-2024. Tại Phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 02-01-2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 xác định có chất ma túy Methamphetamine trong nước tiểu. Như vậy có thể nhận thấy Phạm Văn Đ là người người nghiện ma túy đã đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tuy nhiên vẫn còn sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Hải Sơn phát hiện lập biên bản.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn:

Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Phạm Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay, có 01 tiền án về tội Cướp tài sản, đã đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện nhưng vẫn còn sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an phường Hải Sơn phát hiện lập biên bản, đủ điều kiện đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thành phố Hải Phòng (tại xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng) với thời gian là từ 21 đến 24 *(Hai mươi mốt đến hai mươi tư)* tháng.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định, đã tuân thủ theo đúng quy định tại Điều 95, 96, Khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 2, Điều 3, Điều 8 đến Điều 13, Điều 17, Điều 18 Pháp lệnh

số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Phạm Văn Đ: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính; thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ, tài liệu có trong hồ sơ đã đầy đủ, đúng quy định tại các Điều 95, 96, 103, 104, 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật Phòng chống ma túy, Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện. Phạm Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay nhưng không có ý thức, quyết tâm cai nghiện, có 01 tiền án về tội Cướp tài sản. Đ đã đăng ký cai nghiện ma tuý tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tuy nhiên vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Lần gần nhất Đ sử dụng chất ma túy là vào ngày 02-01-2024, loại ma túy Methamphetamine. Ngày 02-01-2024, Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu cho thấy Đ dương tính với chất ma túy Methamphetamine, xác định Đ trong tình trạng nghiện ma túy. Hành vi sử dụng ma túy của Phạm Văn Đ vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy, không những ảnh hưởng xấu đến sức khỏe bản thân, tác động tiêu cực đến kinh tế gia đình mà còn ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, nguy cơ dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Phạm Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính; trong quá trình xác minh, Phạm Văn Đ tự nguyện khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nhất trí với ý kiến của đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn về sự cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Phạm Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thành phố Hải Phòng (tại xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng) với thời gian là từ 21 đến 24 *(Hai mươi mốt đến hai mươi tư)* tháng để tạo điều kiện cho Phạm Văn Đ được cai nghiện ma túy.

Sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị và Kiểm sát viên; trên cơ sở xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và được thẩm tra tại phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Người bị đề nghị Phạm Văn Đ vắng mặt tại phiên họp không có lý do. Việc tống đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Quyết định mở phiên họp xem xét quyết định

áp dụng biện pháp xử lý hành chính hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp, họp vắng mặt đối với người bị đề nghị.

2. Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Phạm Văn Đ vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn lập, về tài liệu có trong hồ sơ, về đối tượng bị áp dụng, về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị; được thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, Điều 95, Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, khoản 1 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật phòng, chống ma túy; các Điều 33, 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Người bị đề nghị Phạm Văn Đ không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Phạm Văn Đ đã tự nguyện khai báo hành vi của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Phạm Văn Đ khai nhận đã nghiện ma túy từ năm 2013 đến nay, bản thân không có việc làm, sống phụ thuộc vào gia đình, có 01 tiền án về tội Cướp tài sản. Phạm Văn Đ đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với Uỷ ban nhân dân phường Hải Sơn và đăng ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện tự nguyện với Cơ sở cai nghiện ma túy số 2. Tuy nhiên, trong thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện Phạm Văn Đ vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 02-01-2024 cơ quan Công an tiến hành kiểm tra xét nghiệm nước tiểu tìm chất gây nghiện đối với Phạm Văn Đ cho kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine); Đ khai nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 02-01-2024. Như vậy, Phạm Văn Đ đã cố ý sử dụng trái phép chất ma túy khi đã đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Điều đó thể hiện Phạm Văn Đ không quyết tâm cai nghiện ma túy.

Vì vậy, nếu không có biện pháp tích cực đối với Phạm Văn Đ, thì việc để Phạm Văn Đ ở ngoài xã hội sẽ rất khó khăn cho Đ từ bỏ việc sử dụng ma túy. Nên Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ là cần thiết, mục đích để Đ được áp dụng các hoạt động điều trị, tư vấn, học tập, lao động, rèn luyện nhằm phục hồi sức khoẻ, nhận thức, tâm lý,

hành vi, nhân cách để trở về tình trạng bình thường, không còn lệ thuộc vào ma túy.

Vì các lẽ trên,

- Áp dụng khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103, khoản 1 Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20-6-2012 của Quốc hội (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Áp dụng Điều 32 Luật phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30-3-2021 của Quốc hội;

- Áp dụng các Điều 33, 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 13, Điều 23 và Điều 24 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn Đ, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (*Hai mươi tư*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thành phố Hải Phòng (tại xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị Phạm Văn Đ vắng mặt tại phiên họp, có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị (Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng) có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn, thành phố Hải

Phòng và Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thành phố Hải Phòng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ sở cai nghiện số 2 TP. Hải Phòng;
- Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội quận Đồ Sơn;
- Công an phường Hải Sơn;
- UBND phường Hải Sơn;
- Người bị đề nghị;
- Lưu: HCTP; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phương